

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LAI CHÂU
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày: 30-11-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Dũng

Bà Sùng Thị Dẻ

- Thư ký phiên tòa: Bà Khuất Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Bùi Hiền Lương, Nguyễn Thị Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLST – HS ngày 12/11/2020 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 18/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TẠ NGỌC Q** – Tên gọi khác: Không, sinh năm 1967 tại tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKKTT: Tổ A, phường B, thành phố C, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/10; dân tộc: Kinh; con ông: Tạ Ngọc H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); vợ, con: Chưa có; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; tiền án: Bản án số 16/2013/HSST ngày 28/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 26/7/2016, bị cáo phạm tội mới trong thời gian chưa được xóa án tích.

Bản án số 04/2016/HSST ngày 19/11/2016, Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 (tái phạm nguy hiểm); điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 28/10/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến lần phạm tội này, bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Trong thời gian cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2020 đến ngày 09/11/2020, bị cáo bỏ trốn tại địa phương. Ngày 27/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu ra Q định truy nã số 05/QĐTN-ĐCSHS đối với bị cáo theo công văn yêu cầu ra Q định truy nã số 456/CV-VKSTP-HS, ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đối với bị cáo. Đến ngày 05/11/2020 bị cáo bị bắt theo Q định truy nã, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Lù Văn KH, sinh năm 1995

Nơi ĐKHKTT: Xã M K, huyện Th Uy, tỉnh Lai Châu

Tạm trú: Tổ E, phường B, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 06/8/2020, Tạ Ngọc Q đi đến khu vực tổ E, phường B, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu để lợi dụng sơ hở trộm cắp tài sản. Khi đi bộ đến xưởng ốp đá Toàn Hiệp thuộc tổ E, phường B, thành phố Lai Châu thì thấy cửa không đóng, Q đi vào bên trong xưởng, thấy 02 chiếc điện thoại để trên đầu giường trong phòng ngủ của anh Lù Văn KH, sinh năm 1995, trú tại tổ E, phường B, thành phố Lai Châu. Quan sát không có ai để ý, Q lấy 02 chiếc điện thoại cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi về nhà. Q bỏ ra kiểm tra, thì biết đã lấy trộm được 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng, bộ nhớ 64Gb và 01 chiếc điện thoại di động Oppo A3S màu đen, bộ nhớ 16Gb.

Khoảng 08 giờ cùng ngày, Q cất chiếc điện thoại Iphone 6s Plus màu vàng, bộ nhớ 64Gb trong tủ quần áo trong nhà của mình, rồi cầm chiếc điện thoại di động Oppo A3S màu đen, bộ nhớ 16Gb đi bộ đến khu vực Bến xe khách tỉnh Lai Châu mục đích để bán lấy tiền tiêu dùng cho bản thân. Tại đây, qua trao đổi Q bán được chiếc điện thoại cho một người đàn ông (Q không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) với giá 300.000 đồng. Số tiền bán được điện thoại Q đã tiêu dùng hết cho bản thân. Chiếc điện thoại này hiện không truy thu được.

Ngày 06/8/2020, anh Lù Văn KH làm đơn trình báo đến Công an thành phố Lai Châu trình báo về việc bị mất trộm 02 chiếc điện thoại trên, và nghi ngờ cho Tạ Ngọc Q lấy trộm. Tại Cơ quan điều tra, Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự giác giao nộp chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng, bộ nhớ 64Gb đã cất giấu trong tủ quần áo ở nhà mình.

Kết luận định giá số 18/KLĐG ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lai Châu kết luận: 01 chiếc điện thoại di

động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu vàng, bộ nhớ 64Gb, mua và sử dụng từ năm 2016, cũ đã qua sử dụng có giá trị là 4.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S màu đen, bộ nhớ 16 Gb, mua và sử dụng từ năm 2018, cũ đã qua sử dụng có giá trị là 1.200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Tạ Ngọc Q trộm cắp được là 5.700.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng, bộ nhớ 64Gb mà Q trộm cắp được. Kết quả điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của anh Lù Văn KH, nên ngày 18/8/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động trên cho anh Kh.

Cáo trạng số 56/CT- VKSTP, ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu đã truy tố Tạ Ngọc Q về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tạ Ngọc Q mức án từ 02 năm đến 03 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt 05/11/2020.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Tạ Ngọc Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ ngày 06/8/2020, tại xưởng ốp đá Toàn Hiệp thuộc tổ E, phường B, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Lù Văn KH nên Tạ Ngọc Q đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại Iphone 6s Plus màu vàng, bộ nhớ 64 Gb trị giá 4.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S màu đen, bộ nhớ 16 Gb trị giá 1.200.000 đồng của anh Lù Văn KH, mục đích bán lấy tiền tiêu dùng cho bản thân. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Tạ Ngọc Q trộm cắp được là 5.700.000 đồng.

Tại Bản án số 04/2016/HSST ngày 19/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung là "Tái phạm nguy hiểm" và xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 28/10/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương, tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo đã "tái phạm nguy hiểm", chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm". Do đó hành vi của bị cáo Tạ Ngọc Q đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Điều 173 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

g) Tái phạm nguy hiểm

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi "Trộm cắp tài sản" là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo Tạ Ngọc Q có nhân thân xấu, bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không thay đổi, chỉ sau khi ra tù trong khoảng thời gian ngắn bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Tại Bản án số 04/2016/HSST ngày 19/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung là "Tái phạm nguy hiểm" và xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 28/10/2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương, tính đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, nhưng bị cáo lại tỏ thái độ bất chấp các quy định của pháp luật và lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra phát hiện tội phạm, nên ngày 06/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu có công văn số 435 đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bố đẻ của bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tặng Bằng Khen đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào phụ lão làm theo lời Bác Hồ. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên

tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà bị hại Lù Văn KH có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.200.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải Q.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lai Châu là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án:

01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng, bộ nhớ 64Gb mà Q trộm cắp được. Kết quả điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của anh Lù Văn KH, Ngày 18/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu đã ra Q định xử lý vật chứng, trả lại chiếc điện thoại di động nói trên cho anh Lù Văn KH. Xét thấy việc trao trả trên là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S màu đen, bộ nhớ 16 Gb. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra thông báo về việc truy tìm nhưng không thu hồi được.

Đối với số tiền 300.000 đồng mà bị cáo Tạ Ngọc Q bán tài sản trộm cắp là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3S màu đen, bộ nhớ 16 Gb cho một người đàn ông không quen biết với giá 300.000 đồng, số tiền bán điện thoại bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Do đó cần truy thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng của bị cáo Tạ Ngọc Q là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Q ĐỊNH

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Ngọc Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Tạ Ngọc Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt 05/11/2020.

3. Về vật chứng: Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Tạ Ngọc Q.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Tạ Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an TP Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nga